



	Số ĐC	Số GH	Số SCC	Ngày cấp	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ THU/A ĐẤT	PHƯỜNG	LOẠI CẤP	XÂY DỰNG	Số tầng	S tầng 1	S sàn	Ngày nhận	Ngày Trả
MÔI TRƯỜNG				04-09-26	Trần Ngọc Khanh và Trương Thủy Lan	thửa 114 thửa 35	Hải An	Mới	Chinh	5	243	1215	24-08-26	07-09-26
2	480			04-09-26	Bùi Đức Giáp và Lê Thị Nghĩa	thửa 101 thửa 37	Hải An	Mới	Chinh	4	54	228	27-08-26	10-09-26
3	481			04-09-26	Vũ Quốc Huy và Đỗ Thị Sen	thửa 536(185B) thửa 37	Hải An	Mới	Chinh	1	74.7	74.7	27-08-26	10-09-26
4	482			04-09-26	Vũ Quốc Hùng và Đào Thị Hiệp	thửa 535(185C) thửa 37	Hải An	Mới	Chinh	3	56.8	147.5	27-08-26	10-09-26
5	483			04-09-26	Hoàng Xuân Thanh và Phạm Thị Thủy	thửa 1226 thửa 60 (400 thửa 1)	Hải An	Mới	Chinh	4	47.8	201.5	27-08-26	10-09-26
6	210			04-09-26	Phùng Thị Phàng	thửa 21 thửa 111 (207 thửa 01)	Hải An	Mới	Tam	2	160.25	256.5	26-08-26	09-09-26